

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình hành động thực hiện với các nội dung sau:

I- MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong Tỉnh về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, khai thác và phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực, nguồn lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội, đưa Đồng Tháp phát triển nhanh, bền vững. Cơ cấu lại nền kinh tế Tỉnh gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, lấy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực, nguồn lực, dẫn dắt trong thời gian tới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc nhóm các địa phương ở mức khá về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức trên trung bình của cả nước. Đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong nông nghiệp thuộc nhóm dẫn đầu Đồng bằng sông Cửu Long.

- Xếp hạng Chỉ số chuyển đổi số thuộc nhóm 20 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước.

- Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đạt tối thiểu 55% GRDP; quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 10% GRDP.

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%; tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt đạt trên 80%; tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hoá, xã hội, con người của địa phương duy trì chỉ số phát triển con người (HDI) trên 0,7.

- Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2% GRDP, trong đó kinh phí từ xã hội chiếm hơn 60%. Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển. Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt 12 người trên một vạn dân.

- Đạt tỉ lệ 100% người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s; triển khai phủ sóng 5G toàn Tỉnh.

- Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh tại thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc và thành phố Hồng Ngự.

- Hoàn thiện Trung tâm dữ liệu Tỉnh, triển khai kết nối, đồng bộ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển bền vững, góp phần quan trọng đưa tỉnh Đồng Tháp trở thành địa phương tiên phong trong đổi mới và chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, mở ra cơ hội cho nhiều ngành, lĩnh vực kinh tế mới (*kinh tế sinh thái, kinh tế nước ngọt, nông nghiệp thích ứng, vận tải đa phương thức và chăm sóc sức khoẻ...*). Duy trì trong nhóm 20 tỉnh, thành về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Tập trung xây dựng các lĩnh vực công nghiệp công nghệ số gắn với thế mạnh của Tỉnh như: Phát triển phần mềm, giải pháp công nghệ số cho nông nghiệp, y tế, giáo dục và đào tạo, công nghiệp và dịch vụ.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh

- Tuyên truyền, triển khai sâu rộng, thường xuyên, quán triệt sâu sắc về vai trò và tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để nâng cao nhận thức, đột phá đổi mới tư duy của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đi đầu, gương mẫu thực hiện; phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Kết quả thực hiện là một trong các tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, để xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Xác định phát triển ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, mang tính đột phá trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, giai đoạn của các ngành, địa phương. Kịp thời biểu dương, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân điển hình trong phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Rà soát, xây dựng chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai nhanh chóng, đồng bộ, có hiệu quả hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách của Trung ương.

- Rà soát, sửa đổi, xây dựng chính sách mới, riêng có của Tỉnh thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Ban hành chính sách đặc thù của Tỉnh thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực khoa học, công nghệ, chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan nhà nước, bảo đảm đủ về số lượng, chất lượng.

- Cơ cấu lại nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải. Tháo gỡ vướng mắc và khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi, thu hút mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các lĩnh vực Tỉnh có tiềm năng, thế mạnh, có triển vọng phát triển thành trung tâm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của vùng.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số để bảo đảm thống nhất. Đẩy mạnh việc hỗ trợ thành lập các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ, phát triển các tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ công lập hoạt động hiệu quả. Phát huy vai trò Đại học Đồng Tháp trong tham gia nghiên cứu các giải pháp khoa học, công nghệ ứng dụng trên các lĩnh vực kinh tế- xã hội của Tỉnh. Thúc đẩy hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh về nông nghiệp, y tế, công nghệ sinh học.

- Xây dựng cơ chế khen thưởng, các chương trình hỗ trợ tài chính cho các đề tài nghiên cứu mang tầm quốc gia, quốc tế, bao gồm hỗ trợ kinh phí thực hiện, chi phí công bố quốc tế, chi phí đăng ký bằng sáng chế hoặc tiêu chuẩn quốc tế.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Xây dựng Đề án phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn Tỉnh.

- Xây dựng, phát triển mạng lưới hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, tập trung vào các công nghệ chiến lược và chuyển đổi số. Phát triển Không gian Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp là nơi kết nối các nguồn lực, hỗ trợ sự phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo, bồi dưỡng cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành nông nghiệp, khoa học công nghệ, y tế, môi trường, giáo dục (*các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn Tỉnh*) để trở thành các tổ chức khoa học và công nghệ mạnh bảo đảm thực hiện chức năng nghiên cứu, tiếp nhận, chuyển giao, hợp tác quốc tế để khai thác và ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại, tiên tiến và đào tạo nguồn lực phát triển. Ưu tiên đầu tư cho Trung tâm Kiểm định và Kiểm nghiệm và Trung tâm Chuyển đổi số (*Sở Khoa học và Công nghệ*) bảo đảm đủ năng lực trên nhiều lĩnh vực thực hiện các chương trình, dự án thúc đẩy các lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trọng tâm của Tỉnh.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn Tỉnh. Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu.

- Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ số. Xây dựng và dùng chung các nền tảng số, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số. Thúc đẩy hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực.

- Đầu tư hạ tầng dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan và tổ chức, bảo đảm tính liên thông, an toàn và hiệu quả sử dụng dữ liệu nhằm sớm hoàn thành và phát huy hiệu quả Trung tâm dữ liệu của Tỉnh, sẵn sàng tích hợp vào hệ thống dữ liệu Quốc gia.

- Triển khai thực hiện cụ thể hoá kịp thời các chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số; chính sách đặc biệt để đào tạo, phát triển, thu hút tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển sản phẩm công nghệ số, xây dựng trung tâm dữ liệu.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tập trung nguồn lực để xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Ban hành đề án đào tạo nhân lực chất lượng cao thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, STEAM; xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến theo tiêu chuẩn quốc tế, phát triển mô hình giáo dục đại học số kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến (*trí tuệ nhân tạo, không gian ảo*).

- Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ trên địa bàn Tỉnh. Tạo điều kiện cho các nhà khoa học tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp Nhà nước triển khai trên địa bàn Tỉnh. Triển khai thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các chuyên gia, nhà khoa học, trí thức có năng lực tham gia nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ ưu tiên, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ sinh học, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, công nghệ số.

- Tạo môi trường thuận lợi, thuận tiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách để thu hút đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, nhân tài. Phát huy vai trò tư vấn, phản biện, tham gia chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của các tổ, nhóm các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu cống hiến trong các ngành, lĩnh vực. Hình thành các nhóm chuyên gia, nhà khoa học, hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ để tham vấn, tư vấn, đóng góp ý kiến đối với nội dung trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh

- Nhanh chóng đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước. Tiếp tục triển khai các nền tảng chính quyền điện tử, nâng cấp hệ thống các dịch vụ công trực tuyến, tạo ra hệ thống quản lý hành chính hiệu quả, minh bạch và dễ dàng tiếp cận cho người dân và doanh nghiệp tại Tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm quản lý điện tử

trong các cơ quan nhà nước, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi tiếp cận các dịch vụ công; triển khai các giải pháp công nghệ thông tin để tăng cường công tác quản lý, điều hành và thông tin trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và sự tương tác với người dân.

- Tăng cường khuyến khích các nghiên cứu sử dụng dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), mô hình dự báo, phục vụ quản lý và hoạch định chính sách. Đẩy mạnh nghiên cứu trong các lĩnh vực có tiềm năng đăng ký chuẩn quốc tế, như bản đồ gen, hệ thống dữ liệu vệ tinh, mô hình dịch tễ, dữ liệu viễn thám trong nông nghiệp, công nghệ vật liệu mới. Tăng cường sử dụng công nghệ để minh bạch hoá các thủ tục hành chính, công khai hoá các thông tin về ngân sách, đầu tư công và các dịch vụ công, giúp giảm thiểu tham nhũng và lãng phí.

- Tổ chức các khoá đào tạo về chuyển đổi số, quản lý thông tin và an ninh mạng cho cán bộ, công chức của Tỉnh nhằm nâng cao năng lực sử dụng công nghệ trong công việc quản lý hành chính. Thúc đẩy sự phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị trong việc triển khai chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ, bảo đảm sự đồng bộ và hiệu quả trong công tác quản lý.

- Tăng cường các giải pháp công nghệ bảo mật, bảo vệ thông tin, dữ liệu của cơ quan nhà nước và hệ thống công nghệ thông tin trong toàn Tỉnh, bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số. Xây dựng và triển khai các hệ thống bảo vệ dữ liệu và phòng thủ mạng nhằm bảo vệ các hệ thống thông tin của chính quyền Tỉnh khỏi các mối đe dọa tấn công mạng. Triển khai các giải pháp công nghệ hỗ trợ trong việc quản lý, theo dõi và phân tích tình hình an ninh, trật tự xã hội nhằm bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

- Triển khai các hệ thống dữ liệu liên thông giữa các cơ quan nhà nước, từ cấp tỉnh đến cấp xã nhằm chia sẻ thông tin một cách nhanh chóng, chính xác, hỗ trợ công tác quản lý hiệu quả. Tạo các nền tảng kết nối điện tử giữa chính quyền địa phương và các doanh nghiệp, người dân, phục vụ việc trao đổi, cung cấp dịch vụ công và nâng cao sự minh bạch trong quản lý nhà nước.

- Phát triển nâng cao chất lượng mạng di động băng rộng 4G, mạng lưới di động băng rộng thế hệ thứ 5 (5G) đáp ứng nhu cầu sử dụng hạ tầng của nền công nghiệp công nghệ cao; hoàn thành mạng truyền số liệu chuyên dùng từ tỉnh đến xã, xây dựng trung tâm tích hợp dữ liệu theo công nghệ điện toán đám mây, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung và các hệ thống cơ sở dữ liệu quan trọng của Tỉnh, tạo nền tảng cho phát triển chính quyền điện tử đồng bộ theo khung kiến trúc Chính phủ điện tử quốc gia. Đầu tư, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm, ngầm hoá hạ tầng mạng ngoại vi, lắp đặt các điểm truy cập wifi; phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện phát triển, thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư, mở rộng phát triển sản xuất, kinh doanh lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số.

- Khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp tại Tỉnh. Hỗ trợ hình thành và phát triển cộng đồng doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao trên địa bàn Tỉnh.

- Đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, bảo đảm kinh tế số các ngành, lĩnh vực; đẩy mạnh sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực nông nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, logistics.

7. Tăng cường hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tranh thủ sự hỗ trợ của các bộ, ngành Trung ương, các tổ chức trong và ngoài nước để đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các Hiệp hội, doanh nghiệp, viện, trường, các địa phương, quốc gia có trình độ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số phát triển.

- Tích cực giao lưu, trao đổi thông tin và thu hút nguồn lực trong và ngoài nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nâng cao khả năng tham gia của các doanh nghiệp vào mạng lưới sản xuất và chuỗi cung ứng giá trị trong và ngoài nước. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam phù hợp với ngành, lĩnh vực ưu tiên của Tỉnh.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phù hợp tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan định hướng, hướng dẫn việc tổ chức học tập, tuyên truyền rộng rãi về nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh.

3. Đảng uỷ các cơ quan Đảng Tỉnh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động; phát huy vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; rà soát, sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù thuộc thẩm quyền địa phương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động này, đồng thời giám sát việc thực hiện.

4. Đảng uỷ Ủy ban nhân dân Tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân Tỉnh cụ thể hoá bằng đề án, chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động; chỉ đạo các ngành chuyên môn tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách có liên quan; ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để thực hiện. Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh uỷ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động này, định kỳ hàng năm báo cáo việc thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí lãnh đạo các vụ thuộc cơ quan Trung ương phụ trách địa bàn Tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ,
- Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + PTH (L).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Quốc Phong